

Số: /TTr-UBND

Gia Lai, ngày tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

**Đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh
Quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu
đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề
nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;
- Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND cấp tỉnh ban hành trước sắp xếp.
- Kết luận số 65-KL/TW ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới¹.
- Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về việc tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới, trong đó định hướng nhiều giải pháp để thực hiện hiệu quả các chính sách xã hội cho vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; giáo dục chú trọng phát triển mạng lưới trường lớp, nhất là ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, biên giới, hải đảo, bãi ngang, ven biển, đảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục.

¹ Tại điểm 4.5 khoản 4: Nâng cao chất lượng công tác giáo dục và đào tạo đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Hỗ trợ việc ăn, ở cho học sinh, sinh viên vùng địa bàn đặc biệt khó khăn.

- Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Nghị quyết số 248/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 về một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách.

- Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp;

- Quyết định số 2776/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao người dân tộc thiểu số trong một số ngành, lĩnh vực trọng điểm giai đoạn 2026-2035, định hướng đến năm 2045”.

- Điểm 1 khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025 quy định nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh *“Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương”*.

- Điểm c khoản 1 Điều 21 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật: *“Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; **biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương**; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp”*.

- Điểm c khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025 quy định nhiệm vụ quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh: *“Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước”*.

- Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh. Theo đó, tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) và tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) được sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô dân số và lấy tên gọi mới là tỉnh Gia Lai.

- Nghị quyết số 1664/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Gia Lai năm 2025.

- Quyết định số 2722/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc công bố xã Nhơn Châu là đơn vị hành chính cấp xã ở hải đảo (gọi tắt là Quyết định số 2722/QĐ-UBND).

2. Cơ sở thực tiễn

Thực hiện Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc quyết định việc áp dụng và bãi bỏ Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp), Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) ban hành thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo; trong đó quy định tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Xã Nhơn Châu (còn gọi là Cù Lao Xanh) cách đất liền Phường Quy Nhơn khoảng 24km về phía Đông Nam, là đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Gia Lai; là một trong các đảo tiền tiêu của Tổ quốc, có vị trí chiến lược đặc biệt về an ninh - quốc phòng, phát triển kinh tế biển gắn liền với bảo vệ chủ quyền. Tại Nhơn Châu hiện chưa có trường trung học phổ thông (THPT) và cơ sở giáo dục nghề nghiệp (GDNN). Cơ hội tiếp cận giáo dục và dịch vụ còn hạn chế; phương tiện đi lại ra vào đảo đều phụ thuộc vào thuyền đồ, học sinh khi học hết lớp 9 muốn học tiếp lên trình độ cao hơn thì phải vào đất liền để học tập. Vì vậy, các em học sinh gặp rất nhiều khó khăn trong sinh hoạt, học tập.

Để kịp thời hỗ trợ, tạo điều kiện cho các em học sinh của xã Nhơn Châu tiếp tục học tập tại các trường phổ thông trung học và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) đã ban hành 02 Nghị quyết: Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 và Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025 quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh (gọi tắt là 02 Nghị quyết số 10).

Việc ban hành và triển khai thực hiện 02 Nghị quyết nêu trên đã kịp thời động viên các em đang học tập tại các trường THPT và các cơ sở GDNN, góp phần tạo nguồn nhân lực cho xã đảo.

Để tiếp tục hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh, sinh viên đang thường trú tại xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai, khắc phục tình trạng học sinh bỏ học vì hoàn cảnh khó khăn, tạo ra sự công bằng trong tiếp cận giáo dục, giúp thu hẹp khoảng cách giữa vùng khó khăn, hải đảo và thành thị, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tư pháp và các đơn vị liên quan đề xuất xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh “*Quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai*”.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Xây dựng chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai, làm cơ sở thực hiện thống nhất, hiệu quả; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục học sinh, sinh viên đang thường trú tại xã Nhơn Châu đang theo học

tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo nghị quyết

Xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đảm bảo các quy định về trình tự, quy trình, hồ sơ, thủ tục; nội dung Nghị quyết phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát, xin chủ trương tại Tờ trình số 868/TTr-SGDĐT ngày 25 tháng 02 năm 2026 về việc xin chủ trương xây dựng Nghị quyết lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Gia Lai và được Ủy ban nhân dân tỉnh đồng ý tại Tờ trình số 313/TTr-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2026 của UBND tỉnh về việc đề nghị tổ chức kỳ họp thứ 2 (chuyên đề), HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031; Tờ trình số 317/TTr-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2026 của UBND tỉnh về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo đã thành lập Tổ soạn thảo, tiến hành xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai, gửi các sở, ngành và địa phương liên quan tham gia góp ý dự thảo. Đồng thời, đã có văn bản gửi Văn phòng UBND tỉnh đăng tải dự thảo Nghị quyết trên cổng thông tin điện tử tỉnh.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo đã thực hiện đúng quy trình quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

4. Tại Tờ trình số 393/TTr-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2026 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung kỳ họp trình kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 – 2031; UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai (trên cơ sở 02 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 Quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh và Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 Quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh).

5. Sở Giáo dục và Đào tạo (cơ quan soạn thảo) đã khẩn trương tổ chức xây dựng dự thảo Nghị quyết (theo thủ tục rút gọn) và có văn bản gửi các sở, ngành, địa phương liên quan tham gia góp ý dự thảo Nghị quyết nói trên tại Công văn số

1793/SGDDĐT-QLCL,GDNN-GDTX ngày 07 tháng 4 năm 2026.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo gửi Văn phòng UBND tỉnh đăng tải dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh tại Công văn số 1798/SGDDĐT-QLCL,GDNN-GDTX ngày 07 tháng 4 năm 2026.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo đã tổng hợp, tiếp thu và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết, gửi Sở Tư pháp thẩm định theo đúng quy định tại Công văn số 1839/SGDDĐT-QLCL,GDNN-GDTX ngày 09 tháng 4 năm 2026.

8. Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ tại Báo cáo số 286/BC-STP ngày 10 tháng 4 năm 2026 về Kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết trình UBND tỉnh xem xét, quyết định trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 1865/TTr-SGDDĐT ngày 10 tháng 4 năm 2026.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

1.2. Đối tượng áp dụng

a) Học sinh, sinh viên đang thường trú tại xã Nhơn Châu đang theo học tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Bố cục của dự thảo nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 7 Điều.

3. Nội dung cơ bản:

Quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai, cụ thể:

3.1. Đối với học sinh đang học tập tại các trường trung học phổ thông:

a) Hỗ trợ tiền ăn: 936.000 đồng/học sinh/tháng (*vận dụng mức hỗ trợ tiền ăn cho học sinh bán trú theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ*).

b) Hỗ trợ tiền nhà ở: 360.000 đồng/học sinh/tháng (*vận dụng mức hỗ trợ tiền nhà ở cho học sinh bán trú theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ*).

c) Hỗ trợ chi phí học tập: 150.000 đồng/học sinh/tháng.

d) Hỗ trợ tiền đồ: 200.000 đồng/học sinh/tháng.

3.2. Đối với học sinh, sinh viên đang học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp:

a) Hỗ trợ tiền học phí: Hỗ trợ 100% tiền học phí theo mức thu thực tế của cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

b) Hỗ trợ mức học bổng chính sách: 80% mức lương cơ sở/học sinh, sinh viên/tháng (*vận dụng mức hỗ trợ học bổng chính sách quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp*).

c) Hỗ trợ tiền đồ: 200.000 đồng/học sinh, sinh viên/tháng.

3.3. Thời gian hưởng chính sách hỗ trợ:

a) Đối với học sinh đang học tập tại các trường trung học phổ thông:

Theo thời gian học tập thực tế tối đa 09 tháng/năm học. Học sinh năm cuối cấp trung học phổ thông được hưởng chính sách theo quy định trên nhưng không quá 10 tháng/năm học. Tháng thứ 10 của năm học, học sinh chỉ được hỗ trợ theo nội dung quy định tại các điểm a, b và d khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này. Nếu học sinh bỏ học thì không tiếp tục được hưởng chính sách hỗ trợ này, kể từ thời điểm học sinh bỏ học theo xác nhận của trường nơi học sinh theo học.

b) Đối với học sinh, sinh viên đang học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp:

- Theo thời gian thực học của chương trình đào tạo toàn khóa mà học sinh, sinh viên được Thủ trưởng cơ sở giáo dục nghề nghiệp công nhận tốt nghiệp, nhưng không quá 30 tháng đối với đào tạo trình độ cao đẳng; không quá 20 tháng đối với đào tạo trình độ trung cấp. Học sinh, sinh viên chỉ được hưởng hỗ trợ một lần theo Nghị quyết này.

- Trường hợp học sinh, sinh viên bỏ học thì không tiếp tục được hưởng quy định hỗ trợ này, kể từ thời điểm học sinh, sinh viên bỏ học theo xác nhận của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, nơi học sinh, sinh viên theo học.

c) Trường hợp học sinh, sinh viên thuộc đối tượng áp dụng chính sách quy định tại Nghị quyết này, đồng thời thuộc đối tượng áp dụng của chính sách cùng loại quy định tại văn bản quy phạm pháp luật khác thì chỉ được hưởng một mức cao nhất của chính sách đó.

d) Thời gian thực hiện: Từ năm học 2026 - 2027.

3.4. Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách tỉnh.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực:

Dự kiến tổng kinh phí thực hiện Nghị quyết khoảng 1.432.774.000 đồng/năm học (tăng so với 02 Nghị quyết số 10 là: 458.244.000 đồng). Trong đó:

- Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ cho học sinh đang học tập tại các trường trung học phổ thông, dự kiến khoảng: 948.534.000 đồng/năm học (tăng so với Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND là: 292.404.000 đồng).

- Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên đang học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, dự kiến khoảng 484.240.000 đồng/năm học (tăng so với Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND là: 165.840.040.000 đồng).

(Chi tiết theo 02 Phụ lục đính kèm)

2. Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành

Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

3. Thời gian trình thông qua

Dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua tại kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII - nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai, Ủy ban nhân dân tỉnh xin kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban VHXH-HĐND tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- CVP, PVP VX;
- Lưu: VT, V2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lâm Hải Giang

Phụ lục 01**DỰ KIẾN KINH PHÍ HỖ TRỢ HỌC SINH XÃ NHƠN CHÂU ĐANG HỌC
TẠI CÁC TRƯỜNG THPT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH***(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

STT	Tên trường	Lớp	Số học sinh	Kinh phí theo Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND (đồng)	Kinh phí theo dự thảo Nghị quyết mới (đồng)
1	Trường THPT Quốc học Quy Nhơn	10	3	28.890.000	44.442.000
		12	2	19.260.000	32.620.000
2	Trường THPT Trung Vương	11	6	57.780.000	88.884.000
		12	8	77.040.000	130.480.000
3	Trường THPT Trần Cao Vân	10	7	67.410.000	103.698.000
		11	19	182.970.000	281.466.000
		12	5	48.150.000	81.550.000
4	Trường THPT Nguyễn Thái Học	10	9	86.670.000	133.326.000
5	Trường THPT An Lương	11	1	9.630.000	14.814.000
6	Trường THPT Hoà Bình	11	1	9.630.000	37.254.000
TỔNG CỘNG			61	656.130.000	948.534.000

(Bằng chữ: Chín trăm bốn mươi tám triệu, năm trăm ba mươi bốn mươi nghìn đồng)./.

Phụ lục 02

DỰ KIẾN KINH PHÍ HỖ TRỢ HỌC SINH, SINH VIÊN XÃ NHƠN CHÂU HỌC TẬP TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Nội dung	Số HSSV dự kiến (người)	Mức hỗ trợ (đồng)	Số tháng được hưởng/năm học (tháng)	Dự kiến kinh phí (đồng)	Ghi chú
I	HỖ TRỢ TIỀN ĐÓNG HỌC PHÍ	17			132.000.000	
1	Trình độ cao đẳng	6			43.200.000	
-	Công nghệ ô tô	2	720.000	10	14.400.000	*
-	Điện công nghiệp	2	720.000	10	14.400.000	*
-	Kỹ thuật chế biến món ăn	1	600.000	10	6.000.000	*
-	Điều dưỡng	1	840.000	10	8.400.000	*
2	Trình độ Trung cấp	11			88.800.000	
-	Công nghệ ô tô	1	720.000	10	7.200.000	*
-	Hàn	1	720.000	10	7.200.000	*
-	Vận hành sửa chữa thiết bị lạnh	2	720.000	10	14.400.000	*
-	Thiết kế đồ họa	1	2.400.000	10	24.000.000	
-	Kỹ thuật chế biến món ăn	2	600.000	10	12.000.000	*
-	Hướng dẫn du lịch	4	600.000	10	24.000.000	*
II	HỖ TRỢ MỨC HỌC BỔNG CHÍNH SÁCH (80% mức lương cơ sở)	17			318.240.000	
1	Trình độ cao đẳng	6	1.872.000	10	112.320.000	
2	Trình độ Trung cấp	11	1.872.000	10	205.920.000	
III	HỖ TRỢ TIỀN ĐÒ	17			34.000.000	
1	Trình độ cao đẳng	6	200.000	10	12.000.000	
2	Trình độ Trung cấp	11	200.000	10	22.000.000	
	Tổng cộng: (I+II+III)				484.240.000	

(Bằng chữ: Bốn trăm tám mươi bốn triệu, hai trăm bốn mươi nghìn đồng)./.

Ghi chú: (*) các ngành, nghề thuộc Danh mục ngành, nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo quy định tại Thông tư số 05/2023/TT-BLĐTBXH ngày 15/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Số: /2026/NQ-HĐND

Gia Lai, ngày 24 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp;

Căn cứ Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 439/TTr-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo số 13/BC-BDT ngày 20 tháng 4 năm 2026 của Ban Dân tộc HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Học sinh, sinh viên đang thường trú tại xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nội dung và mức hỗ trợ

1. Đối với học sinh đang học tập tại các trường trung học phổ thông:
 - a) Hỗ trợ tiền ăn: 936.000 đồng/học sinh/tháng.
 - b) Hỗ trợ tiền nhà ở: 360.000 đồng/học sinh/tháng.
 - c) Hỗ trợ chi phí học tập: 150.000 đồng/học sinh/tháng.
 - d) Hỗ trợ tiền đồ: 200.000 đồng/học sinh/tháng.
2. Đối với học sinh, sinh viên đang học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp:
 - a) Hỗ trợ tiền học phí: Hỗ trợ 100% tiền học phí theo mức thu thực tế quy định tại Điều 9 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.
 - b) Hỗ trợ mức học bổng chính sách: 80% mức lương cơ sở/học sinh, sinh viên/tháng.
 - c) Hỗ trợ tiền đồ: 200.000 đồng/học sinh, sinh viên/tháng.

Điều 3. Thời gian hưởng chính sách hỗ trợ

1. Đối với học sinh đang học tập tại các trường trung học phổ thông:
Theo thời gian học tập thực tế tối đa 09 tháng/năm học. Học sinh năm cuối cấp trung học phổ thông được hưởng chính sách theo quy định trên nhưng không quá 10 tháng/năm học. Tháng thứ 10 của năm học, học sinh chỉ được hỗ trợ theo nội dung quy định tại các điểm a, b và d khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này. Nếu học sinh bỏ học thì không tiếp tục được hưởng chính sách hỗ trợ này, kể từ thời điểm học sinh bỏ học theo xác nhận của trường nơi học sinh theo học.
2. Đối với học sinh, sinh viên đang học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp:
 - a) Theo thời gian thực học của chương trình đào tạo toàn khóa mà học sinh, sinh viên được Thủ trưởng cơ sở giáo dục nghề nghiệp công nhận tốt nghiệp, nhưng không quá 30 tháng đối với đào tạo trình độ cao đẳng; không quá 20 tháng đối với đào tạo trình độ trung cấp. Học sinh, sinh viên chỉ được hưởng hỗ trợ một lần theo Nghị quyết này.
 - b) Trường hợp học sinh, sinh viên bỏ học thì không tiếp tục được hưởng quy định hỗ trợ này, kể từ thời điểm học sinh, sinh viên bỏ học theo xác nhận của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, nơi học sinh, sinh viên theo học.
3. Trường hợp học sinh, sinh viên thuộc đối tượng áp dụng chính sách quy định tại Nghị quyết này, đồng thời thuộc đối tượng áp dụng của chính sách cùng loại quy định tại văn bản quy phạm pháp luật khác thì chỉ được hưởng một mức cao nhất của chính sách đó.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện được đảm bảo từ nguồn ngân sách cấp tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24 tháng 4 năm 2026.
2. Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh và Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, trừ quy định tại Điều 7 Nghị quyết này.
3. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thì áp dụng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật mới.

Điều 7. Điều khoản chuyển tiếp

1. Các đối tượng đang hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thì tiếp tục được hưởng chính sách theo quy định của Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2026.
2. Các đối tượng đang được hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thì tiếp tục được hưởng chính sách theo quy định của Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND đến hết năm học 2025 - 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XIII, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 24 tháng 4 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Tài chính; Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp xã;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công (đăng tải trên công báo điện tử);
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai;
- Trang thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, P.CTHĐ, HSKH.

CHỦ TỊCH

Rah Lan Chung

Số: /BC-STP

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1839/SGDDT-QLCL,GDNN-GDTX ngày 09/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai (sau đây gọi là dự thảo Nghị quyết). Sau khi nghiên cứu nội dung của dự thảo Nghị quyết, hồ sơ, tài liệu gửi kèm theo, trên cơ sở đối chiếu với các quy định có liên quan như: Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật Ngân sách nhà nước; Luật Giáo dục; Luật Giáo dục nghề nghiệp và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Thực hiện Điều 45 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 26 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP), Sở Tư pháp báo cáo kết quả thẩm định như sau:

I. Sự cần thiết ban hành; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết

1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định đã ban hành Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, thực hiện Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và Nghị quyết số 1664/NQ-UBTVQH15 ngày 12/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Gia Lai năm 2025; kể từ ngày 01/7/2025, tỉnh Bình Định và tỉnh Gia Lai được sắp xếp thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Gia Lai và hoạt động theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Hiện nay, xã Nhơn Châu là đơn vị hành chính cấp xã ở hải đảo theo quy định tại Quyết định số 2722/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai. Do đó, Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND và Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Bình Định không phù hợp để triển khai thực hiện theo quy định Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản khác có liên quan.

Từ những lý do nêu trên, nhằm tiếp tục hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh, sinh viên đang thường trú tại xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai, tạo sự công bằng trong tiếp cận giáo dục, giúp thu hẹp khoảng cách giữa vùng khó khăn, hải đảo và thành thị, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh; căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, việc Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai là cần thiết, đúng thẩm quyền, đảm bảo cơ sở pháp lý và phù hợp với tình hình thực tiễn.

2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

2.1. Phạm vi điều chỉnh

Dự thảo Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2.2. Đối tượng áp dụng

Áp dụng đối với học sinh, sinh viên đang thường trú tại xã Nhơn Châu đang theo học tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai; cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết phù hợp với tình hình thực tiễn ở địa phương.

II. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với chủ trương, đường lối của Đảng

Nội dung của dự thảo Nghị quyết phù hợp chủ trương, đường lối của Đảng trong việc quy định chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

III. Tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo Nghị quyết

Nội dung của dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp, đúng thẩm quyền được phân công, phân cấp, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật theo quy định.

IV. Nguồn tài chính, nguồn nhân lực, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ,

quyền hạn được phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Trên cơ sở dự kiến nguồn lực tại mục V của dự thảo Tờ trình, ý kiến góp ý tại Văn bản số 3139/STC-TCHCSN ngày 08/4/2026 của Sở Tài chính, Văn bản số 2221/SNV-CCVC ngày 08/4/2026 của Sở Nội vụ, Văn bản số 1210/SKHCN-KH&ĐMST ngày 08/4/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ, việc thi hành Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai được đảm bảo về nguồn tài chính, nguồn nhân lực, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

V. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản

Dự thảo Nghị quyết đảm bảo các yêu cầu về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP.

VI. Điều kiện trình dự thảo Nghị quyết cho UBND tỉnh

Dự thảo Nghị quyết phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng; đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất và đúng thẩm quyền được giao theo quy định của các văn bản Trung ương; đảm bảo về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày, trình tự, thủ tục soạn thảo; do đó, dự thảo Nghị quyết đủ điều kiện báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua.

Kính gửi Sở Giáo dục và Đào tạo hoàn thiện dự thảo, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Lãnh đạo Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, NV1.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Như Ý

Số: /BC-SGDĐT

Gia Lai, ngày tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Tổng kết việc thi hành Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông và Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh của xã Nhơn Châu đang học tập các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tiến hành tổng kết việc thi hành Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông và Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh (gọi tắt là 02 Nghị quyết số 10 của HĐND tỉnh). Kết quả như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN TỔNG KẾT

1. Bối cảnh trong nước liên quan đến dự thảo Nghị quyết

Xã Nhơn Châu cách đất liền trung tâm phường Quy Nhơn gần 30 km, hầu hết các gia đình trên đảo đều có điều kiện kinh tế khó khăn nên chỉ khoảng 30 - 40% học sinh sau khi tốt nghiệp THCS tiếp tục vào đất liền theo học bậc THPT và các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp (GDNN). Hiện Nhơn Châu có 61 em đang học tại các trường THPT và 05 em đang học tại các cơ sở hoạt động GDNN ở nội thành Quy Nhơn và vùng lân cận.

Các em học sinh ở xã Nhơn Châu vào trung tâm các phường (thuộc thành phố Quy Nhơn cũ) và vùng lân cận theo học 3 năm THPT, cơ sở hoạt động GDNN còn gặp nhiều khó khăn như: đi lại, chi phí ăn, ở, chi phí học tập...

Theo các Quyết định số 489/2015/QĐ-TTg ngày 13/4/2015, số 36/2021/QĐ-TTg ngày 13/12/2021, số 353/2022/QĐ-TTg ngày 15/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ, thì xã Nhơn Châu được xác định là xã đảo nhưng không phải xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo.

Trong những năm qua, giáo dục vùng xã đảo Nhơn Châu luôn được lãnh đạo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo, đầu tư nhằm nâng cao dân trí, ổn định chính trị và bảo đảm an ninh quốc phòng.

2. Quá trình thực hiện tổng kết

Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh, được triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) từ 22/7/2024 đến 30/6/2025 và trên địa bàn tỉnh Gia Lai mới từ 01/7/2025 đến nay.

Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh, được triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) từ 25/6/2025 đến 30/6/2025 và trên địa bàn tỉnh Gia Lai (mới) từ 01/7/2025 đến nay. Kết quả có 05 em đang học trình độ trung cấp, cao đẳng tại các trường cao đẳng trên địa bàn tỉnh với các ngành nghề: Hội họa, Kỹ thuật chế biến món ăn, Vận hành sửa chữa thiết bị lạnh; Dược và Hộ sinh. Ngoài ra, một số cơ sở hoạt động GDNN khác trên địa bàn tỉnh đã tổ chức đào tạo theo loại hình xã hội hóa đào tạo nghề lái xe cho người lao động thuộc xã Nhơn Châu nhằm phục vụ du khách khi tham quan đảo.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật

Ngay sau khi 02 Nghị quyết số 10 của HĐND tỉnh Bình Định được thông qua, Sở Giáo dục và Đào tạo đã chủ động ban hành văn bản triển khai 02 Nghị quyết số 10. Công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết được thực hiện kịp thời đến đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh, sinh viên nắm rõ mục đích, ý nghĩa và điều kiện thụ hưởng chính sách. Nhìn chung, công tác chỉ đạo và tổ chức thi hành Nghị quyết được triển khai nghiêm túc, hiệu quả, góp phần đưa chính sách sớm đi vào cuộc sống và phát huy tác dụng thiết thực.

2. Kết quả thi hành văn bản quy phạm pháp luật, đánh giá ưu điểm, bất cập, hạn chế của văn bản quy phạm pháp luật

Sau thời gian triển khai thực hiện 02 Nghị quyết số 10 của HĐND tỉnh Bình Định, chính sách đã được tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ và đạt được nhiều kết quả tích cực. Công tác phổ biến, quán triệt và hướng dẫn thực hiện được triển khai kịp thời; việc xét duyệt, chi trả chế độ bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng quy định.

Chính sách đối với học sinh, sinh viên xã Nhơn Châu được thể chế hóa đầy đủ, triển khai kịp thời, đúng đối tượng, nhận được sự đồng thuận cao của nhân dân, bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia cho xã đảo của tỉnh.

Nhìn chung, Nghị quyết đã phát huy hiệu quả thiết thực, phù hợp với tình hình thực tiễn, niềm tin của cha mẹ học sinh vào hệ thống giáo dục được tăng lên; tạo ra sự công bằng trong tiếp cận giáo dục, giúp thu hẹp khoảng cách giữa vùng khó khăn và thành thị, từ đó củng cố khối đại đoàn kết dân tộc; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh.

3. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình triển khai vẫn còn một số khó khăn như: Hỗ trợ tiền ăn: 540.000 đồng/học sinh/tháng; Hỗ trợ tiền nhà ở: 180.000 đồng/học sinh/tháng còn thấp so với giá cả thị trường hiện nay, không đủ kinh phí để học sinh ăn và thuê nhà trọ để học. Đồng thời, mức hỗ trợ học phí cho học sinh, sinh viên học tại các cơ sở hoạt động GDNN cũng được thay đổi theo quy định của Chính phủ.

Do đó, Sở Giáo dục và Đào tạo đề xuất nâng mức hỗ trợ tiền ăn và tiền nhà ở, hỗ trợ tiền học phí và hỗ trợ mức học bổng chính sách cho học sinh, sinh viên cụ thể như sau:

3.1. Đối với học sinh đang học tập tại các trường trung học phổ thông:

- a) Hỗ trợ tiền ăn: 936.000 đồng/học sinh/tháng.
- b) Hỗ trợ tiền nhà ở: 360.000 đồng/học sinh/tháng.
- c) Hỗ trợ chi phí học tập: 150.000 đồng/học sinh/tháng.
- d) Hỗ trợ tiền đồ: 200.000 đồng/học sinh/tháng.

3.2. Đối với học sinh, sinh viên đang học tập tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp:

a) Hỗ trợ tiền đóng học phí: Hỗ trợ theo mức thu thực tế của các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh nhưng không vượt quá mức trần học phí đối với cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

b) Hỗ trợ mức học bổng chính sách: 80% mức lương cơ sở/học sinh, sinh viên/tháng.

c) Hỗ trợ tiền nhà ở: 360.000 đồng/học sinh, sinh viên/tháng.

d) Hỗ trợ tiền đồ: 200.000 đồng/học sinh, sinh viên/tháng.

Hiện nay, 02 Nghị quyết số 10 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định được ban hành trước thời điểm sáp nhập không còn phù hợp về phạm vi áp dụng, gây khó khăn trong công tác quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện.

4. Xác định những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn

Phạm vi áp dụng 02 Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định có thay đổi sau khi thực hiện chủ trương sáp nhập tỉnh, nên 02 Nghị quyết số 10 sẽ không còn phù hợp và rất cần ban hành Nghị quyết mới thay thế để thực hiện trên địa bàn tỉnh Gia Lai hiện nay.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để đảm bảo việc xây dựng và áp dụng văn bản quy phạm pháp luật được thống nhất, không có khoảng trống về pháp lý, phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn của địa phương, tạo điều kiện cho các em được đảm bảo các điều kiện thiết yếu để học tập, giảm bớt khó khăn về kinh tế cho cha mẹ học sinh, sinh viên góp phần hạn chế học sinh bỏ học do khó khăn về kinh tế; đồng thời, góp phần tạo nguồn nhân lực có chất lượng cho xã Nhơn Châu, Sở Giáo dục và Đào tạo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết “Quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai” (thay thế Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 và Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định).

Trên đây là Báo cáo tổng kết việc thi hành Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông và Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh. Sở Giáo dục và Đào tạo kính báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh
 - UBND tỉnh
 - UBMTTQVN tỉnh;
 - Ban VHXX, HĐND tỉnh;
 - Giám đốc Sở;
 - Các Phó Giám đốc Sở;
 - Các Sở: Tư pháp, Tài chính, Nội vụ,
Khoa học và Công nghệ;
 - UBND xã Nhơn Châu;
- (báo cáo);
- Lưu: VT, KHTC, QLCL, GDNN-GDTX.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đặng Văn Phụng

Phụ lục**1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến chính sách/dự thảo**

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
I. Đối với học sinh đang học tập tại các trường trung học phổ thông 1. Hỗ trợ tiền ăn: 936.000 đồng/học sinh/tháng. 2. Hỗ trợ tiền nhà ở: 360.000 đồng/học sinh/tháng. 3. Hỗ trợ chi phí học tập: 150.000 đồng/học sinh/tháng. 4. Hỗ trợ tiền đồ: 200.000 đồng/học sinh/tháng. II. Đối với học sinh, sinh viên đang học tập tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp 1. Hỗ trợ tiền đóng học phí: Hỗ trợ theo mức thu thực tế của các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh nhưng không vượt quá mức trần học phí đối với cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP	- Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới ¹ . - Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về việc tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới, trong đó định hướng nhiều giải pháp để thực hiện hiệu quả các chính sách xã hội cho vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; giáo dục chú trọng phát triển mạng lưới trường lớp, nhất là ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, biên giới, hải đảo, bãi ngang, ven biển, đảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục. - Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.	Đã thể chế đầy đủ	Ban hành Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai

¹ Nâng cao chất lượng công tác giáo dục và đào tạo đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Hỗ trợ việc ăn, ở cho học sinh, sinh viên vùng địa bàn đặc biệt khó khăn.

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo. 2. Hỗ trợ mức học bổng chính sách: 80% mức lương cơ sở/học sinh, sinh viên/tháng. 3. Hỗ trợ tiền nhà ở: 360.000 đồng/học sinh, sinh viên/tháng. 4. Hỗ trợ tiền đồ: 200.000 đồng/học sinh, sinh viên/tháng.			

2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chính sách/dự thảo

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
I. Đối với học sinh đang học tập tại các trường trung học phổ thông 1. Hỗ trợ tiền ăn: Hỗ trợ tiền ăn: 936.000 đồng/học sinh/tháng. 2. Hỗ trợ tiền nhà ở: 360.000 đồng/học sinh/tháng. 3. Hỗ trợ chi phí học tập: 150.000 đồng/học sinh/tháng. 4. Hỗ trợ tiền đồ: 200.000 đồng/học sinh/tháng. II. Đối với học sinh, sinh viên đang học tập	1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; 2. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; 3. Luật Giáo dục số 43/2019/QH14; 4. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 123/2025/QH15; 5. Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15; 6. Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;	Đảm bảo hợp hiến, hợp pháp và thống nhất	Ban hành Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp 1. Hỗ trợ tiền đóng học phí: Hỗ trợ theo mức thu thực tế của các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh nhưng không vượt quá mức trần học phí đối với cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo. 2. Hỗ trợ mức học bổng chính sách: 80% mức lương cơ sở/học sinh, sinh viên/tháng. 3. Hỗ trợ tiền nhà ở: 360.000 đồng/học sinh, sinh viên/tháng. 4. Hỗ trợ tiền đồ: 200.000 đồng/học sinh, sinh viên/tháng.	7. Nghị định số 66/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục; 8. Nghị định số 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo. 9. Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách. 10. Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp;		

3. Điều ước quốc tế có liên quan đến chính sách/dự thảo

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính tương thích)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Hỗ trợ bảo đảm quyền học tập cho học sinh, sinh viên xã đảo	Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa (ICESCR) - quyền được giáo dục	Tương thích, góp phần thực hiện nghĩa vụ bảo đảm quyền tiếp cận giáo dục	Không phát sinh xung đột

BÁO CÁO

**Tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh
Quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ
thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai**
(Kèm theo Công văn số 1839 /SGDDT-QLCL, GDNN-GDTX ngày 09/4/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025; Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND cấp tỉnh ban hành trước sắp xếp.

Sở Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai tại Công văn số 1793/SGDDT-QLCL, GDNN-GDTX ngày 07/4/2026.

- Tổng số cơ quan, đơn vị lấy ý kiến là 05; có 05 đơn vị góp ý bằng văn bản.
- Kết quả cụ thể như sau:

Số TT	Cơ quan, đơn vị góp ý	Nội dung góp ý dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh	Giải trình, tiếp thu/không tiếp thu
1	Sở Nội vụ (Công văn số 2221/SNV-CCVC ngày 08/4/2026)	Thống nhất	
2	Sở Khoa học và Công nghệ (Công văn số 1210/SKHCN-KH&ĐMST ngày 08/4/2026)	Thống nhất	
3	Sở Tài chính	Thống nhất	

	(Công văn số 3139/STC-TCHCSN ngày 08/4/2026)		
4	Sở Tư pháp (Công văn số 1151/STP-NV1 ngày 08/4/2026)	1. Phần căn cứ ban hành Đề nghị trình bày lại phần căn cứ ban hành để đảm bảo sắp xếp theo loại văn bản và theo thứ tự thời gian ban hành. 2. Điểm a khoản 1 Điều 3 Đề nghị chỉnh sửa nội dung “<i>Tháng thứ 10 của năm học, học sinh chỉ được hỗ trợ theo nội dung quy định tại các điểm a, b và d khoản 1 Điều 2</i>” thành “<i>Tháng thứ 10 của năm học, học sinh chỉ được hỗ trợ theo nội dung quy định tại các điểm a, b và d khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này</i>” cho rõ nghĩa. 3. Điểm b khoản 1 Điều 3 Điểm b khoản 1 Điều 3 quy định đối với học sinh đang học tập tại các trường trung học phổ thông: “<i>Trường hợp học sinh thuộc đối tượng áp dụng chính sách quy định tại Nghị quyết này, đồng thời thuộc đối tượng áp dụng của chính sách cùng loại quy định tại văn bản quy phạm pháp luật khác thì chỉ được hưởng một mức cao nhất của chính sách đó.</i>” Tuy nhiên, đối với học sinh, sinh viên đang học tập tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp không quy định nội dung tương tự. Do đó, đề nghị Quý Sở nghiên cứu, bổ sung quy định này để bảo đảm thống nhất trong áp dụng chính sách, tránh trường hợp một đối tượng đồng thời được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ cùng loại, dẫn đến chồng chéo, thiếu công bằng giữa các nhóm đối tượng thụ hưởng. 4. Khoản 2 Điều 3 Khoản 2 Điều 3 sử dụng từ “<i>người học</i>”; tuy nhiên cụm từ	1. Phần căn cứ ban hành Tiếp thu và đã điều chỉnh trong dự thảo Nghị quyết. 2. Điểm a khoản 1 Điều 3 Tiếp thu và đã điều chỉnh trong dự thảo Nghị quyết. 3. Điểm b khoản 1 Điều 3 Tiếp thu và đã điều chỉnh trong dự thảo Nghị quyết. . 4. Khoản 2 Điều 3 Tiếp thu và đã điều chỉnh

		này chưa được quy ước viết tắt trong dự thảo. Đề nghị Quý Sở cân nhắc thay từ “<i>người học</i>” bằng “<i>học sinh, sinh viên</i>”; trường hợp muốn sử dụng từ “<i>người học</i>” thì cần quy ước viết tắt để đảm bảo kỹ thuật soạn thảo văn bản. 5. Điều 4 Đề nghị bỏ dấu hai chấm sau tên của Điều 4 để đảm bảo kỹ thuật soạn thảo văn bản. 6. Điều 7 Đề nghị chỉnh sửa lại Điều 7 để đảm bảo tính thống nhất và phù hợp về cách diễn đạt trong điều, cụ thể như sau: “Điều 7. Điều khoản chuyển tiếp 1. Các đối tượng đang hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thì tiếp tục được hưởng theo quy định của Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND đến ngày 30 tháng 6 năm 2026. 2. Các đối tượng đang hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thì tiếp tục được hưởng theo quy định của Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND đến hết năm học 2025-2026.”	trong dự thảo Nghị quyết. 5. Điều 4 Tiếp thu và đã điều chỉnh trong dự thảo Nghị quyết. 6. Điều 7 Tiếp thu và đã điều chỉnh trong dự thảo Nghị quyết.
5	UBND xã Nhơn Châu (Công văn số 116/UBND-VHXXH ngày 09/4/2026)	Thống nhất	

UBND TỈNH GIA LAI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 09 tháng 4 năm 2026

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH
MỘT SỐ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ CHO HỌC SINH, SINH VIÊN CỦA XÃ NHƠN CHÂU ĐANG HỌC TẬP
TẠI CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI**

Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc quyết định việc áp dụng và bãi bỏ nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp), Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) ban hành Nghị quyết thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo; theo đó, Nghị quyết số 64/NQ-HĐND quy định tiếp tục thực hiện 02 chính sách hỗ trợ cho học sinh của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh tại Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định và chính sách hỗ trợ cho học sinh của xã Nhơn Châu đang học tập tại cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh, đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định tại Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025 tỉnh Bình Định (gọi tắt là 02 Nghị quyết số 10) cho đến khi Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Nghị quyết thay thế hoặc bãi bỏ.

Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo so sánh, thuyết minh 02 Nghị quyết số 10 nói trên và dự thảo Nghị quyết mới với một số nội dung chính như sau:

Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định (NQ số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 và số 10/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025)	Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai	THUYẾT MINH
I. Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 Điều 1. Thống nhất thông qua Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh của	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng 1. Phạm vi điều chỉnh Nghị quyết này quy định một số chính sách hỗ trợ	Hợp nhất 02 chính sách quy định tại 02 Nghị quyết số 10 của HĐND tỉnh Bình Định thành 01 chính sách của HĐND tỉnh Gia

Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định (NQ số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 và số 10/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025)	Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai	THUYẾT MINH
xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh, với nội dung như sau: 1. Đối tượng: Học sinh đang thường trú tại xã Nhơn Châu đang theo học tại các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh. 2. Nội dung và mức hỗ trợ: a. Hỗ trợ tiền đóng học phí: hỗ trợ 100% mức thu học phí do Hội đồng nhân dân tỉnh quy định. a) Hỗ trợ tiền ăn: 540.000 đồng/học sinh/tháng; b) Hỗ trợ tiền nhà ở: 180.000 đồng/học sinh/tháng; c) Hỗ trợ chi phí học tập: 150.000 đồng/học sinh/tháng; d) Hỗ trợ tiền đồ: 200.000 đồng/học sinh/tháng. 3. Thời gian thực hiện: Từ năm học 2024-2025 trở đi. 4. Thời gian hưởng chính sách hỗ trợ: hàng tháng theo thời gian học tập thực tế tối đa 9 tháng/năm học. Học sinh năm cuối cấp trung học phổ thông được hưởng chính sách theo quy định trên nhưng không quá 10 tháng/năm học. Tháng thứ 10 của năm học, học sinh chỉ được hỗ trợ theo nội dung các điểm b, c và e của khoản 2	cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai. 2. Đối tượng áp dụng a) Học sinh đang thường trú tại xã Nhơn Châu đang theo học tại các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Gia Lai. b) Các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Điều 2. Nội dung và mức hỗ trợ 1. Đối với học sinh đang học tập tại các trường trung học phổ thông: a) Hỗ trợ tiền ăn: 936.000 đồng/học sinh/tháng. b) Hỗ trợ tiền nhà ở: 360.000 đồng/học sinh/tháng. c) Hỗ trợ chi phí học tập: 150.000 đồng/học sinh/tháng. d) Hỗ trợ tiền đồ: 200.000 đồng/học sinh/tháng. 2. Đối với học sinh, sinh viên đang học tập tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp: a) Hỗ trợ tiền đóng học phí: Hỗ trợ theo mức thu thực tế của các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh nhưng không vượt quá mức trần học phí đối với cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên theo quy	Lai. Cụ thể: Giữ nguyên phạm vi và đối tượng áp dụng theo 02 Nghị quyết số 10. <i>Đối với học sinh đang học tập tại các trường trung học phổ thông:</i> - Bổ sung thêm đối tượng: Các trường THPT trên địa bàn tỉnh Gia Lai. - Bỏ Hỗ trợ tiền đóng học phí đối với học sinh học tại các trường THPT. Vì học phí được miễn theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ. - Hỗ trợ tiền ăn: tăng từ 540.000 đồng/học sinh/tháng lên 936.000 đồng/học sinh/tháng (<i>vận dụng mức hỗ trợ tiền nhà ở cho học sinh bán trú theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ</i>). - Hỗ trợ tiền nhà ở: tăng từ 180.000 đồng/học sinh/tháng lên 360.000 đồng/học sinh/tháng (<i>vận dụng mức hỗ trợ tiền nhà ở cho học sinh bán trú theo Nghị định số</i>

Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định (NQ số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 và số 10/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025)	Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai	THUYẾT MINH
điều này. Nếu học sinh bỏ học thì không tiếp tục được hưởng chính sách hỗ trợ này, kể từ thời điểm học sinh bỏ học theo xác nhận của trường học, nơi học sinh theo học. 5. Trường hợp học sinh đã được hưởng chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo các chính sách của Trung ương ban hành thì ngân sách địa phương tiếp tục hỗ trợ phần chênh lệch giữa các mức hỗ trợ của chính sách của Trung ương và mức hỗ trợ tại Nghị quyết này. 6. Nguồn kinh phí: Từ ngân sách tỉnh. Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết. Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết. II. Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 Điều 1. Thống nhất thông qua Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn	định tại Điều 9 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo. b) Hỗ trợ mức học bổng chính sách: 80% mức lương cơ sở/học sinh, sinh viên/tháng. c) Hỗ trợ tiền nhà ở: 360.000 đồng/học sinh, sinh viên/tháng. d) Hỗ trợ tiền đồ: 200.000 đồng/học sinh, sinh viên/tháng. Điều 3. Thời gian hưởng chính sách hỗ trợ 1. Đối với học sinh đang học tập tại các trường trung học phổ thông: Theo thời gian học tập thực tế tối đa 09 tháng/năm học. Học sinh năm cuối cấp trung học phổ thông được hưởng chính sách theo quy định trên nhưng không quá 10 tháng/năm học. Tháng thứ 10 của năm học, học sinh chỉ được hỗ trợ theo nội dung quy định tại các điểm a, b và d khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này. Nếu học sinh bỏ học thì không tiếp tục được hưởng chính sách hỗ trợ này, kể từ thời điểm học sinh bỏ học theo xác nhận của trường nơi học sinh theo học. 2. Đối với học sinh, sinh viên đang học tập tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp:	66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ). - Giữ nguyên mức Hỗ trợ chi phí học tập và Hỗ trợ tiền đồ theo Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024. - Giữ nguyên số tháng hỗ trợ theo Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024. Đối với đối tượng tại Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025: Theo Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2025, quy định tại Điều 7 “Cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp gồm: cơ sở giáo dục nghề nghiệp (trường cao đẳng, trường trung cấp, trường <u>trung học nghề</u>) và cơ sở tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp (trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm khác có chức năng hoạt động giáo dục

Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định (NQ số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 và số 10/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025)	Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai	THUYẾT MINH
tỉnh, với nội dung như sau: 1. Phạm vi điều chỉnh Quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường cao đẳng, trường trung cấp và các cơ sở khác có đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi chung là cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp). 2. Đối tượng áp dụng Học sinh, sinh viên (sau đây gọi chung là người học) đang thường trú tại xã Nhơn Châu đang học tập tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh. 3. Nội dung và mức hỗ trợ: a) Hỗ trợ tiền đóng học phí: Hỗ trợ theo mức thu thực tế của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh nhưng không vượt quá mức trần học phí đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên theo quy định tại Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với	a) Theo thời gian thực học của chương trình đào tạo toàn khóa mà người học được Thủ trưởng cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp công nhận tốt nghiệp, nhưng không quá 30 tháng đối với đào tạo trình độ cao đẳng; không quá 20 tháng đối với đào tạo trình độ trung cấp. Người học chỉ được hưởng hỗ trợ một lần theo Nghị quyết này. b) Trường hợp người học bỏ học thì không tiếp tục được hưởng quy định hỗ trợ này, kể từ thời điểm người học bỏ học theo xác nhận của cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp, nơi người học theo học. 3. Trường hợp học sinh thuộc đối tượng áp dụng chính sách quy định tại Nghị quyết này, đồng thời thuộc đối tượng áp dụng của chính sách cùng loại quy định tại văn bản quy phạm pháp luật khác thì chỉ được hưởng một mức cao nhất của chính sách đó. 4. Thời gian thực hiện: Từ năm học 2026-2027. Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn kinh phí thực hiện được đảm bảo từ nguồn ngân sách cấp tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Điều 5. Tổ chức thực hiện 1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.	nghề nghiệp, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở giáo dục đại học). Do đó, dự thảo Nghị quyết mới ghi ngắn gọn là “... đang học tập tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.” - Điều chỉnh mức hỗ trợ học phí, hỗ trợ học bổng chính sách, tiền nhà ở, cụ thể: + Điều chỉnh Hỗ trợ tiền đóng học phí theo tại Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ thành Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ. + Bỏ hỗ trợ tiền ăn. + Bổ sung nội dung Hỗ trợ học bổng chính sách: 80% mức lương cơ sở/học sinh, sinh viên/tháng (vận dụng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của TTCP); + Hỗ trợ tiền nhà ở: tăng từ 180.000 đồng/học sinh, sinh

Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định (NQ số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 và số 10/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025)	Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai	THUYẾT MINH
cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo. b) Hỗ trợ tiền ăn: 540.000 đồng/người học/tháng; c) Hỗ trợ tiền nhà ở: 180.000 đồng/người học/tháng; d) Hỗ trợ tiền đồ: 200.000 đồng/người học/tháng. 4. Thời gian hưởng chính sách hỗ trợ: a) Theo thời gian thực học của chương trình đào tạo toàn khóa mà người học được Thủ trưởng cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp công nhận tốt nghiệp, nhưng không quá 30 tháng đối với đào tạo trình độ cao đẳng; không quá 20 tháng đối với đào tạo trình độ trung cấp. Người học chỉ được hưởng hỗ trợ một lần theo Nghị quyết này. b) Trường hợp người học bỏ học thì không tiếp tục được hưởng quy định hỗ trợ này, kể từ thời điểm người học bỏ học theo xác nhận của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp, nơi người học theo học.	2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này. Điều 6. Hiệu lực thi hành 1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng năm 2026. 2. Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh và Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành. 3. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thì áp dụng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật mới. Điều 7. Điều khoản chuyển tiếp	viên/tháng lên 360.000 đồng/học sinh, sinh viên/tháng (<i>vận dụng mức hỗ trợ tiền nhà ở cho học sinh bán trú theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ</i>). + Giữ nguyên mức Hỗ trợ tiền đồ theo Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025. - Giữ nguyên thời gian hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025. - Bổ sung thời gian thực hiện chính sách: Từ năm học 2026-2027 nhằm đảm bảo tính thống nhất khi triển khai thực hiện.

Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định (NQ số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 và số 10/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025)	Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai	THUYẾT MINH
5. Trường hợp người học đã được hưởng chế độ miễn, giảm học phí theo các chính sách của Trung ương ban hành thì ngân sách địa phương tiếp tục hỗ trợ phần chênh lệch giữa các mức hỗ trợ của chính sách của Trung ương và mức hỗ trợ tại Nghị quyết này. Khi các văn bản viện dẫn áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế. 6. Nguồn kinh phí: Từ ngân sách tỉnh. Điều 2. Tổ chức thực hiện 1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết. 2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết. Điều 3. Điều khoản thi hành Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 25 tháng 6 năm 2025. <i>Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Khóa XIII Kỳ họp thứ 25 thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2025.</i>	1. Các đối tượng đang hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thì tiếp tục được hưởng theo quy định của Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND đến ngày 30 tháng 6 năm 2026. 2. Các đối tượng đang được hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thì tiếp tục được hưởng theo quy định của Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND đến hết năm học 2025 - 2026. <i>Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa ..., Kỳ họp thứ thông qua ngày ... tháng năm 2026./.</i>	

TỜ TRÌNH

**Về việc xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh
quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của
xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở
hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025; Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc Hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành trước sắp xếp.

Thực hiện ý kiến Kết luận của đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh tại cuộc họp sáng ngày 07 tháng 4 năm 2026 theo Giấy mời số 597/GM-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2026; theo đó, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Giáo dục và Đào tạo kết hợp 02 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định: số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh và số 10/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025 quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh thành 01 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai (gọi tắt là dự thảo Nghị quyết).

Sở Giáo dục và Đào tạo (cơ quan soạn thảo) đã phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ***“Quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai”*** (sau đây gọi tắt là Chính sách hỗ trợ), cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

- Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND cấp tỉnh ban hành trước sắp xếp.

- Kết luận số 65-KL/TW ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới¹.

- Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về việc tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới, trong đó định hướng nhiều giải pháp để thực hiện hiệu quả các chính sách xã hội cho vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; giáo dục chú trọng phát triển mạng lưới trường lớp, nhất là ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, biên giới, hải đảo, bãi ngang, ven biển, đảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục.

- Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Nghị quyết số 248/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 về một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách.

- Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp;

- Quyết định số 2776/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao người dân tộc thiểu số trong một số ngành, lĩnh vực trọng điểm giai đoạn 2026-2035, định hướng đến năm 2045”;

- Điều 1 khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025 quy định nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh “*Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương*”.

¹ Tại điểm 4.5 khoản 4: Nâng cao chất lượng công tác giáo dục và đào tạo đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Hỗ trợ việc ăn, ở cho học sinh, sinh viên vùng địa bàn đặc biệt khó khăn.

- Điểm c khoản 1 Điều 21 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật: *“Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; **biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương**; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp”*.

- Điểm c khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025 quy định nhiệm vụ quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh: *“Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước”*.

- Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh. Theo đó, tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) và tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) được sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô dân số và lấy tên gọi mới là tỉnh Gia Lai;

- Nghị quyết số 1664/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Gia Lai năm 2025;

- Quyết định số 2722/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc công bố xã Nhơn Châu là đơn vị hành chính cấp xã ở hải đảo (gọi tắt là Quyết định số 2722/QĐ-UBND).

2. Cơ sở thực tiễn

Gia Lai là một tỉnh miền núi và ven biển nằm ở khu vực Nam Trung Bộ, miền Trung Việt Nam, có diện tích tự nhiên là 21.576,53 km² (*đứng thứ hai cả nước, sau tỉnh Lâm Đồng*), có 135 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 110 xã và 25 phường, trong đó có 01 xã đảo là xã Nhơn Châu.

Xã Nhơn Châu (còn gọi là Cù Lao Xanh) cách đất liền Phường Quy Nhơn khoảng 24km về phía Đông Nam, là đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Bình Định (trước sắp xếp), nay là tỉnh Gia Lai. Đồng thời, là một trong các đảo tiền tiêu của Tổ quốc, đảo có vị trí chiến lược đặc biệt về an ninh - quốc phòng, phát triển kinh tế biển gắn liền với bảo vệ chủ quyền. Ở đây không có trường trung học phổ thông (THPT), cũng như không có cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp (GDNN). Cơ hội tiếp cận giáo dục và dịch vụ còn hạn chế. Đồng thời, việc đi lại ra vào đảo đều phụ thuộc vào thuyền đồ, học sinh khi học hết lớp 9 muốn học tiếp lên trình độ cao hơn thì phải vào đất liền để học; do đó không ít học sinh phải gác lại ước mơ học tiếp lên THPT và học nghề vì điều kiện kinh tế gia đình và chi phí sinh hoạt cao khi học tập tại đất liền.

Chính vì thế, Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định ban hành 02 Nghị quyết: số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 và số 10/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025 quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh (gọi tắt là 02 Nghị quyết số 10).

Có thể nói, 02 Nghị quyết số 10 nói trên thể hiện sự quan tâm, chăm lo của Đảng và Nhà nước đến việc học tập của học sinh, sinh viên xã Nhơn Châu đang

học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh. Qua đó, kịp thời động viên các em đang học tập tại các trường trung học phổ thông nói chung, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp nói riêng, khắc phục tình trạng học sinh bỏ học vì hoàn cảnh khó khăn, góp phần tạo nguồn nhân lực cho xã đảo.

Tuy nhiên, sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, xã Nhơn Châu hiện nay là đơn vị hành chính cấp xã ở hải đảo tại Quyết định số 2722/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai. Chính vì vậy, hiện nay 02 Nghị quyết số 10 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định không phù hợp để triển khai thực hiện theo quy định Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

Thực hiện Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc quyết định việc áp dụng và bãi bỏ Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp), Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) ban hành thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo; trong đó quy định tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Nhằm tiếp tục hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh, sinh viên đang thường trú tại xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai, tạo ra sự công bằng trong tiếp cận giáo dục, giúp thu hẹp khoảng cách giữa vùng khó khăn, hải đảo và thành thị, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo nhận thấy việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh “*Quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai*” là cần thiết, đúng thẩm quyền, đảm bảo cơ sở pháp lý và phù hợp với tình hình thực tiễn.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

Xây dựng chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai, làm cơ sở thực hiện thống nhất, hiệu quả; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục học sinh, sinh viên đang thường trú tại xã Nhơn Châu đang theo học tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai, phù hợp với quy định Luật Tổ chức chính quyền địa phương và bảo đảm yêu cầu rà soát, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

Xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đảm bảo các quy định về trình tự, quy trình, hồ sơ, thủ tục; nội dung Nghị quyết phù hợp với chủ trương,

đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện ý kiến Kết luận của đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh tại cuộc họp sáng ngày 07/4/2026 theo Giấy mời số 597/GM-UBND ngày 04/4/2026; theo đó, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Giáo dục và Đào tạo kết hợp 02 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định: số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh và số 10/2025/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh thành 01 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Sở Giáo dục và Đào tạo đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện các bước sau:

1. Sở Giáo dục và Đào tạo đã khẩn trương tổ chức xây dựng dự thảo Nghị quyết (theo thủ tục rút gọn) và có văn bản gửi các sở, ngành, địa phương liên quan tham gia góp ý dự thảo Nghị quyết nói trên². Đồng thời, gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng tải dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh³.

2. Tổng hợp, tiếp thu và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết. Gửi Sở Tư pháp thẩm định theo đúng quy định⁴.

3. Sở Tư pháp có văn bản Báo cáo kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết tại Báo cáo số 286/BC-STP ngày 10/4/2026. Theo đó, Sở Tư pháp khẳng định xây dựng chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai là cần thiết, đúng thẩm quyền, đảm bảo cơ sở pháp lý và phù hợp với thực tiễn.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu các ý kiến góp ý của các đơn vị và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

² Công văn số 1793/SGDDT-QLCL, GDNN-GDTX ngày 07/4/2026.

³ Công văn số 1798/SGDDT-QLCL, GDNN-GDTX ngày 07/4/2026.

⁴ Công văn số 1893/SGDDT-QLCL, GDNN-GDTX ngày 09/4/2026.

1.2. Đối tượng áp dụng

a) Học sinh, sinh viên đang thường trú tại xã Nhơn Châu đang theo học tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Bộ cục của dự thảo nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 7 Điều.

3. Nội dung cơ bản:

Quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai, cụ thể:

3.1. Đối với học sinh đang học tập tại các trường trung học phổ thông:

a) Hỗ trợ tiền ăn: 936.000 đồng/học sinh/tháng (*vận dụng mức hỗ trợ tiền ăn cho học sinh bán trú theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ*).

b) Hỗ trợ tiền nhà ở: 360.000 đồng/học sinh/tháng (*vận dụng mức hỗ trợ tiền nhà ở cho học sinh bán trú theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ*).

c) Hỗ trợ chi phí học tập: 150.000 đồng/học sinh/tháng (*giữ nguyên theo Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024*).

d) Hỗ trợ tiền đồ: 200.000 đồng/học sinh/tháng (*giữ nguyên theo Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024*).

3.2. Đối với học sinh, sinh viên đang học tập tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp:

a) Hỗ trợ tiền học phí: Hỗ trợ 100% tiền học phí theo mức thu thực tế của cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

b) Hỗ trợ mức học bổng chính sách: 80% mức lương cơ sở/học sinh, sinh viên/tháng (*vận dụng mức hỗ trợ tại điểm b khoản 1 Điều 3 Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp; khoản 6 (học sinh, sinh viên nội trú học cao đẳng, trung cấp nghề nghiệp) Mục II Phần II Đề án theo Quyết định số 1061/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Đề án “Phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030*).

c) Hỗ trợ tiền nhà ở: 360.000 đồng/học sinh, sinh viên/tháng (*vận dụng mức hỗ trợ tiền nhà ở cho học sinh bán trú theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ*).

d) Hỗ trợ tiền đồ: 200.000 đồng/học sinh, sinh viên/tháng (*giữ nguyên theo Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025*).

3.3. Thời gian hưởng chính sách hỗ trợ:

a) Đối với học sinh đang học tập tại các trường trung học phổ thông:

Theo thời gian học tập thực tế tối đa 09 tháng/năm học. Học sinh năm cuối cấp trung học phổ thông được hưởng chính sách theo quy định trên nhưng không quá 10 tháng/năm học. Tháng thứ 10 của năm học, học sinh chỉ được hỗ trợ theo nội dung quy định tại các điểm a, b và d khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này. Nếu học sinh bỏ học thì không tiếp tục được hưởng chính sách hỗ trợ này, kể từ thời điểm học sinh bỏ học theo xác nhận của trường nơi học sinh theo học.

b) Đối với học sinh, sinh viên đang học tập tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp:

- Theo thời gian thực học của chương trình đào tạo toàn khóa mà học sinh, sinh viên được Thủ trưởng cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp công nhận tốt nghiệp, nhưng không quá 30 tháng đối với đào tạo trình độ cao đẳng; không quá 20 tháng đối với đào tạo trình độ trung cấp. Học sinh, sinh viên chỉ được hưởng hỗ trợ một lần theo Nghị quyết này.

- Trường hợp học sinh, sinh viên bỏ học thì không tiếp tục được hưởng quy định hỗ trợ này, kể từ thời điểm học sinh, sinh viên bỏ học theo xác nhận của cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp, nơi học sinh, sinh viên theo học.

c) Trường hợp học sinh, sinh viên thuộc đối tượng áp dụng chính sách quy định tại Nghị quyết này, đồng thời thuộc đối tượng áp dụng của chính sách cùng loại quy định tại văn bản quy phạm pháp luật khác thì chỉ được hưởng một mức cao nhất của chính sách đó.

d) Thời gian thực hiện: Từ năm học 2026 - 2027.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HIỆN VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUẢ

1. Dự kiến nguồn lực:

- Kinh phí ngân sách tỉnh bảo đảm, dự kiến kinh phí cho 01 năm học khoảng: 948.534.000 đồng. Kinh phí tăng so với Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND là: 292.404.000 đồng.

- Kinh phí ngân sách tỉnh bảo đảm, dự kiến thực hiện chính sách khoảng 545.440.000 đồng. Kinh phí tăng so với Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND là: 227.040.000 đồng.

(Số liệu chi tiết theo 02 Phụ lục gửi kèm)

2. Điều kiện đảm bảo cho việc thực hiện

Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

3. Thời gian trình thông qua: tháng 4/2026, dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua tại kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII - nhiệm kỳ 2026 - 2031.

(Hồ sơ gửi kèm theo Tờ trình gồm: (1) Dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh; (2) Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; (3) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; (4) Báo cáo tổng kết việc thi hành Nghị quyết, (5) Bảng tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình, (6) Bản so sánh, thuyết minh, (7) Dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh trình Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh, (8) Dự thảo Tờ trình của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai, Sở Giáo dục và Đào tạo kính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, VPS, KHTC, QLCL, GDNN-GDTX.

GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Nam

Phụ lục 01
HỌC SINH XÃ NHƠN CHÂU ĐANG HỌC TẠI CÁC TRƯỜNG
THPT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
(Kèm theo Tờ trình số /TTr-SGDĐT ngày tháng năm 2026 của Sở GDĐT)

STT	Tên trường	Lớp	Số học sinh	Kinh phí theo Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND (đồng)	Kinh phí theo dự thảo Nghị quyết mới (đồng)
1	Trường THPT Quốc học Quy Nhơn	10	3	28.890.000	44.442.000
		12	2	19.260.000	32.620.000
2	Trường THPT Trung Vương	11	6	57.780.000	88.884.000
		12	8	77.040.000	130.480.000
3	Trường THPT Trần Cao Vân	10	7	67.410.000	103.698.000
		11	19	182.970.000	281.466.000
		12	5	48.150.000	81.550.000
4	Trường THPT Nguyễn Thái Học	10	9	86.670.000	133.326.000
5	Trường THPT An Lương	11	1	9.630.000	14.814.000
6	Trường THPT Hoà Bình	11	1	9.630.000	37.254.000
TỔNG CỘNG			61	656.130.000	948.534.000

(Bằng chữ: Chín trăm bốn mươi tám triệu, năm trăm ba mươi bốn mươi nghìn đồng)./.

Phụ lục 02

**KHAI TOÁN KINH PHÍ HỖ TRỢ HỌC SINH, SINH VIÊN XÃ NHƠN CHÂU HỌC TẬP
TẠI CÁC CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**
(Kèm theo Tờ trình số /TTr-SGDDT ngày tháng năm 2026 của Sở GDĐT)

TT	Nội dung	Số HSSV dự kiến (người)	Mức hỗ trợ (đồng/ người/ tháng)	Số tháng được hưởng/năm học (tháng)	Dự kiến kinh phí (đồng)	Ghi chú
I	HỖ TRỢ TIỀN ĐÓNG HỌC PHÍ	17			132.000.000	
1	Trình độ cao đẳng	6			43.200.000	
-	Công nghệ ô tô	2	720.000	10	14.400.000	*
-	Điện công nghiệp	2	720.000	10	14.400.000	*
-	Kỹ thuật chế biến món ăn	1	600.000	10	6.000.000	*
-	Điều dưỡng	1	840.000	10	8.400.000	*
2	Trình độ Trung cấp	11			88.800.000	
-	Công nghệ ô tô	1	720.000	10	7.200.000	*
-	Hàn	1	720.000	10	7.200.000	*
-	Vận hành sửa chữa thiết bị lạnh	2	720.000	10	14.400.000	*
-	Thiết kế đồ họa	1	2.400.000	10	24.000.000	
-	Kỹ thuật chế biến món ăn	2	600.000	10	12.000.000	*
-	Hướng dẫn du lịch	4	600.000	10	24.000.000	*
II	HỖ TRỢ MỨC HỌC BỔNG CHÍNH SÁCH (80% mức lương cơ sở)	17			318.240.000	
1	Trình độ cao đẳng	6	1.872.000	10	112.320.000	
2	Trình độ Trung cấp	11	1.872.000	10	205.920.000	
III	HỖ TRỢ TIỀN NHÀ Ở	17			61.200.000	
1	Trình độ cao đẳng	6	360.000	10	21.600.000	
2	Trình độ Trung cấp	11	360.000	10	39.600.000	
IV	HỖ TRỢ TIỀN ĐỒ	17			34.000.000	
1	Trình độ cao đẳng	6	200.000	10	12.000.000	
2	Trình độ Trung cấp	11	200.000	10	22.000.000	
	Tổng cộng: (I+II+III+IV)				545.440.000	

(Bằng chữ: Năm trăm bốn mươi lăm triệu, bốn trăm bốn mươi nghìn đồng)./.

Ghi chú: (*) các ngành, nghề thuộc Danh mục ngành, nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo quy định tại Thông tư số 05/2023/TT-BLĐTBXH ngày 15/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.